

Số: **251** /TCHQ-VNACCS

Hà Nội, ngày **09** tháng 01 năm 2014

V/v rà soát bảng mã sử dụng  
trong Hệ thống VNACCS/VCIS

Kính gửi: Cục Hải quan tỉnh, thành phố.

Để phục vụ cho việc khai báo hải quan trong Hệ thống VNACCS/VCIS, Ban Triển khai dự án VNACCS/VCIS đã phối hợp với các Cục Hải quan tỉnh, thành phố xây dựng danh mục Bảng mã. Trong quá trình chạy thử Hệ thống VNACCS/VCIS, Ban Triển khai dự án VNACCS/VCIS nhận thấy một số thông tin bảng mã bị thiếu và không chính xác, ảnh hưởng trực tiếp đến việc triển khai Hệ thống VNACCS/VCIS của các Cục Hải quan tỉnh, thành phố. Để hoàn thiện các bảng mã này và đưa vào Hệ thống VNACCS/VCIS trước khi đi vào vận hành chính thức, Ban Triển khai dự án VNACCS/VCIS đề nghị các Cục Hải quan tỉnh, thành phố khẩn trương rà soát và bổ sung các nội dung còn thiếu hoặc chưa chính xác liên quan đến đơn vị mình trong các bảng mã sau:

**1. Danh mục bảng mã cần rà soát:**

- Danh mục khu vực lưu giữ hàng hóa chịu sự giám sát hải quan.
- Danh mục các cảng biển, cảng sông, các kho CSF và ICD.
- Danh mục các điểm neo đậu.
- Danh mục ga đường sắt.
- Danh mục cửa khẩu đường bộ.
- Danh mục sân bay.
- Danh mục mã đơn vị hải quan và mã đội hải quan.

**2. Cách thức thực hiện:**

Trên cơ sở bảng mã do Ban Triển khai dự án VNACCS/VCIS cung cấp, các Cục Hải quan tỉnh, thành phố tiến hành rà soát, phát hiện thông tin còn thiếu hoặc chưa chính xác và bổ sung thông tin theo các mẫu đính kèm như sau:

- Khi cung cấp thông tin liên quan đến khu vực lưu giữ hàng hóa chịu sự giám sát hải quan thì điền thông tin theo Mẫu số 1.

- Khi cung cấp thông tin liên quan đến các địa điểm như cảng biển/cảng sông sân bay/ ga đường sắt/ cửa khẩu đường bộ/ICD/kho ngoại quan/kho CFS/loại khác thì điền thông tin theo Mẫu số 2.

- Khi cung cấp thông tin liên quan đến các điểm neo đậu tại cảng biển/cảng sông thì điền thông tin theo Mẫu số 3.

- Khi cung cấp thông tin liên quan đến mã đơn vị hải quan và mã đội hải quan thì điền thông tin theo Mẫu số 4.

**Lưu ý:**

- Các bảng mã phục vụ rà soát sẽ gửi trực tiếp đến hòm thư điện tử của các đơn vị, đồng thời được đăng tải tại mạng nội bộ Net.Office. Đề nghị các Cục Hải quan tỉnh, thành phố chủ động khai thác và sử dụng.

- Để đảm bảo thời gian hoàn thiện bảng mã và đưa vào Hệ thống VNACCS/VCIS trước khi vận hành chính thức, Ban Triển khai dự án VNACCS/VCIS đề nghị các Cục Hải quan tỉnh, thành phố gửi ý kiến bằng văn bản về Ban Triển khai dự án VNACCS/VCIS, Tổng cục Hải quan trước ngày 21/01/2013.

- Để thuận tiện cho việc tổng hợp, ngay sau khi có kết quả rà soát, đề nghị các đơn vị gửi kết quả rà soát dưới dạng file excel hoặc word về hòm thư: [taich@customs.gov.vn](mailto:taich@customs.gov.vn).

\* *Đầu mối liên hệ: Đ/c Cao Huy Tài, Ban Triển khai dự án VNACCS/VCIS, di động: 0914942128, E-mail: [taich@customs.gov.vn](mailto:taich@customs.gov.vn).*

Ban Triển khai dự án VNACCS/VCIS trân trọng cảm ơn sự phối hợp của các đơn vị. / *ph*

***Nơi nhận:***

- Như trên;
- PTCT Vũ Ngọc Anh (đề b/c);
- Lưu: VT, VNACCS (8b).

**KT. TRƯỞNG BAN  
PHÓ TRƯỞNG BAN THƯỜNG TRỰC**



**CỤC TRƯỞNG CỤC CNTT &TKHQ  
Nguyễn Mạnh Tùng**

09467349

**BIỂU THÔNG KÊ CÁC KHU VỰC LƯU GIỮ HÀNG HÓA CHỊU SỰ GIÁM SÁT HẢI QUAN**  
 (Để sử dụng cho hệ thống VNACCS/VICS)

Stt	Thông tin về đơn vị kinh doanh/chịu trách nhiệm quản lý			Thông tin về kho, bãi lưu giữ hàng hóa XK, NK		Thông tin về giấy phép			Thông tin về điều kiện thành lập và thực tế (nếu có)							Chỉ cục hải quan quản lý	Đã báo cáo theo CV số 2421/TC/HQ-VNACCS
	Tên đơn vị kinh doanh/quản lý	Tên của người đại diện pháp nhân	Địa chỉ giao dịch	Tên kho, bãi	Địa chỉ/vị trí kho, bãi	Giấy phép/quyết định thành lập	Thời hạn hiệu lực của giấy phép/quyết định	Cơ quan cấp giấy phép/quyết định	Diện tích bãi (m2)	Diện tích kho (m2)	Tường rào	Camera giám sát	Máy tính	Cần điện tử	Thiết bị theo dõi hàng hóa N/X kho		
	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)
<b>I</b>	<b>Đối với khu vực cảng biển ....</b>																
I	Cảng biển A																
-	Công ty X																
-	Công ty Y																
	.....																
<b>II</b>	<b>Đối với khu vực cảng sông ....</b>																
I																	
	.....																
<b>III</b>	<b>Đối với khu vực cảng hàng không ...</b>																
I																	
	.....																
<b>IV</b>	<b>Đối với khu vực ga đường sắt liên vận quốc tế...</b>																
I																	
	.....																
<b>V</b>	<b>Đối với khu vực bưu điện quốc tế...</b>																
I																	
	.....																
<b>VI</b>	<b>Đối với khu vực cửa khẩu biên giới đường bộ...(gồm CK quốc tế, CK quốc gia, CK phụ, lối mòn, lối mở)</b>																
I																	
	.....																

Cán bộ lập biểu  
(Ký, họ tên)

Ngày.....tháng.....năm 2014  
 Thủ trưởng đơn vị  
(Ký tên, đóng dấu)

Ghi chú:

- Các cột 1, 2 và 3: Thống kê các đơn vị kinh doanh dịch vụ kho, bãi lưu giữ hàng hóa XK, NK tại mỗi loại khu vực (cảng biển, cảng sông ...). Ví dụ, tại khu vực cảng biển quốc tế X hiện đang có các đơn vị A, B, C... kinh doanh dịch vụ kho, bãi thì thống kê các đơn vị này.  
Trường hợp một khu vực (cảng biển quốc tế, cảng sông quốc tế...) lại được chia nhỏ ra làm nhiều khu vực do các chi cục hải quan khác nhau quản lý ví dụ như cảng Hải Phòng có các chi cục hải quan khu vực 1, 2, 3, Đình Vũ... thì thống kê các đơn vị kinh doanh dịch vụ kho, bãi trong phạm vi từng khu vực theo từng chi cục hải quan quản lý
- Các cột 4 và 5: Thống kê tên, địa chỉ/vị trí kho, bãi lưu giữ hàng hóa XK, NK tương ứng với từng đơn vị kinh doanh dịch vụ kho bãi đã thống kê tại các cột 1, 2 và 3;
- Các cột 6, 7 và 8: Thống kê thông tin liên quan đến giấy phép/quyết định thành lập của các đơn vị kinh doanh dịch vụ kho, bãi;
- Các cột 9 và 10: Thống kê thông tin liên quan đến diện tích kho, bãi lưu giữ hàng hóa XK, NK của từng đơn vị kinh doanh dịch vụ kho, bãi tại các loại khu vực (cảng biển, cảng sông...);
- Các cột từ 11 đến 15: Tại mỗi kho, bãi nếu có các điều kiện này và thực tế có thì đánh dấu X cho từng kho, bãi:
- Cột 16:
  - + Trường hợp tại các chi cục hải quan quản lý mỗi khu vực (cảng biển, cảng sông...) không có cấp Đội thì điền thông tin của chi cục hải quan quản lý;
  - + Trường hợp tại các chi cục hải quan quản lý mỗi khu vực (cảng biển, cảng sông...) có cấp Đội để xử lý tờ khai hải quan (Đội Nghiệp vụ hoặc Đội thủ tục hàng hóa...) và Đội Giám sát thì ngoài việc điền thông tin về tên chi cục hải quan quản lý còn điền đầy đủ tên của các Đội này.
- Cột 17:
  - + Trường hợp khu vực này đã được Cục HQ tỉnh, thành phố thống kê và báo cáo theo công văn số 2421/TCHQ-VNACC/S ngày 08/5/2013 thì đánh dấu X vào cột này

**BIỂU THÔNG KÊ CÁC KHO LƯU GIỮ HÀNG HÓA CHỊU SỰ GIÁM SÁT HẢI QUAN**

(Để sử dụng cho hệ thống VNACCS/VCIIS)

Stt	Thông tin về đơn vị kinh doanh/chịu trách nhiệm quản lý			Thông tin về kho, bãi lưu giữ hàng hóa XK, NK		Thông tin về giấy phép			Thông tin về điều kiện thành lập và thực tế (nếu có)							Chi cục hải quan quản lý	Đã báo cáo theo CV số 2421/TC/H Q-VNACCS
	Tên đơn vị kinh doanh/quản lý	Tên của người đại diện pháp nhân	Địa chỉ giao dịch	Tên kho, bãi	Địa chỉ/vị trí kho, bãi	Giấy phép/quyết định thành lập	Thời hạn hiệu lực của giấy phép/quyết định	Cơ quan cấp giấy phép/quyết định	Diện tích bãi (m2)	Diện tích kho (m2)	Tường rào	Camera giám sát	Máy tính	Cần điện tử	Hình thức theo dõi hàng hóa NX/kho		
	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)
<b>I</b>	<b>Kho ngoại quan</b>																
I																	
.....																	
<b>II</b>	<b>Kho bảo thuế</b>																
I																	
.....																	
<b>III</b>	<b>Kho hàng không kéo dài</b>																
I																	
.....																	
<b>IV</b>	<b>Cửa hàng miễn thuế và kho của cửa hàng miễn thuế</b>																
I																	
.....																	
<b>V</b>	<b>Doanh nghiệp chế xuất</b>																
I																	
.....																	

Cán bộ lập biểu  
(Ký, họ tên)

Ngày.....tháng.....năm 2014  
Thủ trưởng đơn vị  
(Ký tên, đóng dấu)

Ghi chú:

- Các cột 1, 2 và 3: Thống kê các đơn vị kinh doanh/chịu trách nhiệm quản lý kho, bãi; cửa hàng miễn thuế; doanh nghiệp chế xuất;



- Các cột 4 và 5: Thống kê tên, địa chỉ/vị trí kho, bãi lưu giữ hàng hóa XK, NK tương ứng với từng đơn vị kinh doanh/chịu trách nhiệm quản lý kho, bãi, cửa hàng miễn thuế. DNCX đã thống kê tại các cột 1, 2 và 3;
- Các cột 6, 7 và 8: Thống kê thông tin liên quan đến giấy phép/quyết định thành lập của các đơn vị kinh doanh dịch vụ kho; cửa hàng miễn thuế; DNCX;
- Các cột 9 và 10: Thống kê thông tin liên quan đến diện tích kho, bãi lưu giữ hàng hóa XK, NK của từng đơn vị kinh doanh dịch vụ kho, bãi; cửa hàng miễn thuế; DNCX
- Các cột từ 11 đến 15: Tại mỗi kho, bãi nếu có các điều kiện này và thực tế có thì đánh dấu X cho từng kho, bãi:

Cột 16:

+ Trường hợp tại các chi cục hải quan quản lý mỗi loại kho (kho ngoại quan, kho bảo thuế, kho hàng không kéo dài, cửa hàng miễn thuế và kho của cửa hàng miễn thuế; DNCX) không có cấp Đội thì điền thông tin của chi cục hải quan quản lý;

+ Trường hợp tại các chi cục hải quan quản lý mỗi loại kho (kho ngoại quan, kho bảo thuế, kho hàng không kéo dài, cửa hàng miễn thuế và kho của cửa hàng miễn thuế; DNCX) có cấp Đội để xử lý tờ khai hải quan (Đội Nghiệp vụ hoặc Đội thủ tục hàng hóa...) và Đội Giám sát thì ngoài việc điền thông tin về tên chi cục hải quan quản lý còn điền đầy đủ tên của các Đội này.

Cột 17:

+ Trường hợp kho này đã được Cục HQ tỉnh, thành phố thống kê và báo cáo theo công văn số 2421/TC HQ-VNACC/S ngày 08/5/2013 thì đánh dấu X vào cột này

BIỂU THÔNG KÊ CÁC ĐỊA ĐIỂM LƯU GIỮ HÀNG HÓA CHỊU SỰ GIÁM SÁT HẢI QUAN  
(Để sử dụng cho hệ thống VNACCS/VCIS)

Stt	Thông tin về đơn vị kinh doanh/chịu trách nhiệm quản lý			Thông tin về địa điểm lưu giữ hàng hóa XK, NK		Thông tin về giấy phép			Thông tin về điều kiện thành lập							Chi cục hải quan quản lý	Đã báo cáo theo CV số 2421/TC/ Q-VNACCS
	Tên đơn vị kinh doanh/quản lý	Tên của người đại diện pháp nhân	Địa chỉ giao dịch	Tên địa điểm	Địa chỉ địa điểm	Giấy phép/quyết định thành lập	Thời hạn hiệu lực của giấy phép	Cơ quan ban hành quyết định	Diện tích bãi (m2)	Diện tích kho (m2)	Tường rào	Camera giám sát	Máy tính	Cầu điện tử	Hình thức theo dõi hàng hóa N/X kho		
	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)
<b>I</b>	<b>Địa điểm làm thủ tục hải quan ngoài cửa khẩu</b>																
<b>A</b>	<b>Tại cảng nội địa (ICD)</b>																
<b>B</b>	<b>Các địa điểm khác</b>																
<b>II</b>	<b>Địa điểm kiểm tra tập trung</b>																
<b>I</b>																	
<b>III</b>	<b>Địa điểm tập kết, kiểm tra hàng hóa ở biên giới thuộc khu kinh tế cửa</b>																
<b>I</b>																	
<b>IV</b>	<b>Địa điểm kiểm tra là chôn/kho công trình, nhà máy</b>																
<b>I</b>																	
<b>V</b>	<b>Điểm thu gom hàng lẻ (CFS)</b>																
<b>I</b>																	
<b>VI</b>	<b>Địa điểm làm thủ tục hải quan đối với hàng hóa chuyển phát nhanh</b>																
<b>I</b>																	

Cán bộ lập biểu  
(Ký, họ tên)

Ngày.....tháng.....năm 2014

Thủ trưởng đơn vị  
(Ký tên, đóng dấu)

Chi cục:

- Các cột 1, 2 và 3: Thống kê các đơn vị kinh doanh/chịu trách nhiệm quản lý địa điểm;
- Các cột 4 và 5: Thống kê tên, địa chỉ/vị trí địa điểm tương ứng với từng đơn vị kinh doanh/chịu trách nhiệm địa điểm tại các cột 1, 2 và 3;
- Các cột 6, 7 và 8: Thống kê thông tin liên quan đến giấy phép/quyết định thành lập của các đơn vị kinh doanh địa điểm;
- Các cột 9 và 10: Thống kê thông tin liên quan đến diện tích kho, bãi lưu giữ hàng hóa XK, NK của từng địa điểm;
- Các cột từ 11 đến 15: Tại mỗi địa điểm nếu có các điều kiện này và thực tế có thì đánh dấu X cho từng địa điểm

Cột 16:

- + Trường hợp tại các chi cục hải quan quản lý mỗi loại địa điểm không có cấp Đội thì điền thông tin của chi cục hải quan quản lý;
- + Trường hợp tại các chi cục hải quan quản lý mỗi loại địa điểm có cấp Đội để xử lý tờ khai hải quan (Đội Nghiệp vụ hoặc Đội thủ tục hàng hóa...) và Đội Giám sát thì ngoài việc điền thông tin về tên chi cục hải quan quản lý còn điền đầy đủ tên của các Đội này.

Cột 17:

- \ Trường hợp địa điểm này đã được Cục HQ tỉnh, thành phố thống kê và báo cáo theo công văn số 2421/TC HQ-VNACCS ngày 08/5/2013 thì đánh dấu X vào cột này



TỔNG CỤC HẢI QUAN  
CỤC HẢI QUAN TỈNH, THÀNH PHỐ.....

Mẫu số 2 – Mẫu khảo sát địa điểm (cảng biển/cảng sông/ sân bay/ ga đường sắt/ cửa khẩu đường bộ/ICD/kho ngoại quan/kho CFS/loại khác)

STT	Tên địa điểm (gồm cảng biển/cảng sông sân bay/ ga đường sắt/ cửa khẩu đường bộ/ICD/kho ngoại quan/kho CFS/loại khác)	Loại địa điểm (cảng biển/cảng sông/ sân bay/ ga đường sắt/ cửa khẩu đường bộ/ICD/kho ngoại quan/kho CFS/loại khác) * Trường hợp loại khác đề nghị ghi cụ thể	Chi cục Hải quan quản lý địa điểm	Cục Hải quan quản lý	Ghi chú (Ghi chú cụ thể khi bổ sung thêm địa điểm hoặc sửa đổi thông tin hoặc xóa địa điểm khỏi danh mục)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
Ví dụ:	Cảng Cái Lân	Cảng biển	HQ Cảng Biên Cái Lân (Quảng Ninh)	Cục HQ Quảng Ninh	Bổ sung vào danh mục

TỔNG CỤC HẢI QUAN  
CỤC HẢI QUAN TỈNH, THÀNH PHỐ.....

Mẫu số 3 – Mẫu khảo sát các điểm neo đậu tại cảng biển/cảng sông

STT	Tên điểm neo đậu	Tên cảng biển/cảng sông nơi có điểm neo đậu	Loại cảng (cảng biển hoặc cảng sông)	Chi cục Hải quan quản lý điểm neo đậu	Cục Hải quan quản lý	Ghi chú (Ghi chú cụ thể khi bổ sung thêm điểm neo đậu hoặc sửa đổi thông tin hoặc xóa điểm neo đậu khỏi danh mục)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
Ví dụ:	Phao Zero (Vùng đón trả hoa tiêu)	Cảng Thuận An	Cảng biển	Chi cục Hải quan CK Cảng Thuận An	Cục Hải quan Thừa thiên - Huế	Bổ sung thêm vào danh mục

**BIỂU CẬP NHẬT/ BỔ SUNG ĐƠN VỊ HẢI QUAN (CHI CỤC/ĐỘI)**  
( Để sử dụng cho hệ thống VNACCS/VCIS)

STT	Mã đơn vị (Chi cục/đội) (1)	Tên đơn vị (Chi cục/đội) (2)	Địa chỉ (3)	Trạng thái (4)	Lý do đề nghị (5)
1	C43N	CC HQ CK Cảng tổng hợp Bình Dương	TX Dĩ An, Tỉnh Bình Dương	Thêm mới	Bị thiếu, cần bổ sung
2	C47D02	Đội nghiệp vụ 3 - HQ Long Thành, Đồng Nai	KCN Gò Dầu, Xã Phước Thái, H. Long Thành, T. Đồng Nai	Thêm mới	Đề nghị hồ sơ bổ sung thêm mã đội bị thiếu
3	01PO	CC HQ Vĩnh Phúc		Thay đổi	Ký tự "O" và "0" dễ nhầm lẫn, đề nghị sửa thành mã khác
4	01XY	CC HQ ...		Hủy	Hiện nay đơn vị này không tồn tại

Cán bộ lập biểu  
(Ký, ghi rõ họ tên)

Ngày .... tháng ..... năm 2014

Thủ trưởng đơn vị  
(Ký, ghi rõ họ tên)

\* Chú thích:

1. Trường hợp thông tin nào không có thì để trống
2. Trạng thái: Thêm mới, Sửa đổi, Hủy bỏ